TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM SÁCH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2018/HSST
Ngày: 13/7/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Hữu Luật; bà Trần Thị Liên.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Bách - Thư ký TAND huyện Nam Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Kiểm sát viên VKSND huyện Nam Sách.

Ngày 13/7/2018, tại Nhà văn hóa khu Đ, thị trấn S, huyện N, tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 30/2018/HSST ngày 22/6/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2018/QĐXXST-HS ngày 28/6/2018 đối với bị cáo:

Đặng Văn T, sinh năm 1996;

ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn D, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch:Việt Nam;

Con ông: Đặng Văn H và bà Đặng Thị P ;

Gia đình có 02 anh em bị cáo là con thứ hai;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/6/2018, đến ngày 12/6/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương;

Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 11/6/2018, Đặng Văn T ngồi uống nước tại quán nước ở thị trấn S, huyện N, tỉnh Hải Dương thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về để sử dụng. T thuê người đàn ông lái xe ôm không quen biết, chở đến khu vực T, phường A, thành phố H để tìm mua ma túy. Đến nơi, T bảo người chở xe ôm đứng đợi mình, T đi bộ tìm mua ma túy. T gặp 01 người thanh niên không quen biết, tự giới thiệu tên là H và có ma túy đá bán. T mua của H 300.000đồng được 01 gói ma túy đá đựng trong túi nilon có kích thước 1,5x2cm. Mua xong, T cầm gói ma túy trên tay, đi ra chỗ người lái xe ôm đứng đợi và đi về thị trấn S. Khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực đường H, khu L, thị trấn S, T trả tiền người chở xe ôm rồi xuống xe, đi bộ tìm nhà nghỉ để sử dụng ma túy. Ngay lúc đó lực lượng Công an huyện N tiến hành kiểm tra và thu giữ trên tay phải của T 01 gói nilon có kích thước 1,5x2cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Công an huyện đã tiến hành lập biên bản niêm phong gói ma túy trên.

Tại kết luận giám định số 324/KLGĐ-Đ6 ngày 11/6/2018 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1334 gam, là loại Methamphetamin.

Về vật chứng: 0,0802 gam Methamphetamin và vỏ bao mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư số 324/2018/PC54 của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hải Phòng được lưu giữ tại kho vật chứng – Công an huyện Nam Sách chờ xử lý theo quy định

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 20/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Đặng Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS; Tuyên bố Đặng Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Xử phạt: T từ 13 đến 15 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự ; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa Bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và tang vật chứng, có đủ cơ sở kết luận: vào hồi 12 giờ 50 phút ngày 11/6/2018, tại đường H, khu L, thị trấn S, huyện N, tỉnh Hải Dương. Đặng Văn T có hành vi cất giấu trái phép trên tay phải 01 gói ma túy đá Methamphetamine có trọng lượng 0,1334 gam, mục đích để sử dụng, thì bị lực lượng Công an huyện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cất giấu trái phép chất ma túy có thành phần là Methamphetamine là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và xã hội nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo vẫn cố ý thực hiện, trọng lượng Methamphetamine bị cáo cất giấu là 0,1334gam. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản

1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 BLHS có quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên hội đồng xét xử không phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: 0,0802 gam Methamphetamin và vỏ bao mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Đối với người lái xe ôm chở T đi mua ma túy, theo lời khai của T, người này không biết việc T mua ma túy và không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu, nên không đặt ra xử lý. Đối với người thanh niên tên H bán ma túy cho T, do không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở đâu nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Đặng Văn T** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn T **13** *(Mười ba)* tháng tù, thời gian tính từ ngày tạm giữ 11/6/2018.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 0,0802 gam Methamphetamin và vỏ bao mẫu vật lại sau giám định được niêm phong trong bì thư số 324/2018/PC54 của Phòng PC 54 Công an thành phố Hải Phòng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nam Sách và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách ngày 02/7/2018)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Đặng Văn T phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Nam Sách;
- Công an huyện Nam Sách;
- VKS tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh HD;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Chi cục THA huyện Nam Sách;
- UBND xã T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đoàn Thị Thu Thúy